

CHƯƠNG X**HÌNH KHỐI 8 MẶT NHÓM B**

Các nguyên tố này có mặt ở phần quét cực biên tay trái của con lắc. Hóa trị đặc trưng của chúng là 4. Tất cả đều có 8 cái phễu mở ra trên bề mặt của một hình khối 8 mặt và 2 trong những cái phễu đó có thêm những hình mũi nhọn hướng về 6 góc.

SỐ NGUYÊN TỬ	ANU	NGUYÊN TỐ	TÂM ĐIỂM	NHỮNG CÁI PHỄU	NHỮNG MŨI NHỌN
14	520	Silic	-	8(B5+4Si15)	
32	1.300	Germanium	Be4+2Ad24	8(4Ge39)	
50	2.124	Thiếc	Ne120	8(4Ge39	6Sn126
65	2.916	Terbium	Ne120	8(4Ge39+2Mo46+I.7)	6Sn126
82	3.727	Chì	Tl.687	4(Ca160+Mo46+4Sn35 +Pb31) 4(Ca160+4Ge39+Mo46 +Pb21)	

SỐ NGUYÊN TỬ 14

SILICON
(Silic = Si)

Silic đứng đầu nhóm này và tương ứng với Carbon ở đầu mút đối nghịch trên đường quét của con lắc. Nó có 8 cái phễu chứa một nhóm 5 Anu, tức B5 và 4 hình giống như trứng trong một vòng tròn, tức Si15, nhưng nó không có bất kỳ loại khối cầu trung tâm nào. Mọi cái phễu đều giống nhau và mở ra trên bề mặt của một hình khối 8 mặt. Hình 131.

$$\text{Silic} = 8(\text{B}5 + 4\text{Si}15)$$

$$8 \text{ cái phễu, mỗi phễu } 65 \text{ Anu} = 520 \text{ Anu}$$

$$\text{Tổng cộng} = 520 \text{ Anu}$$

$$\text{Trọng lượng tính bằng số } \frac{520}{18} = 28,88$$

SỐ NGUYÊN TỬ 32

GERMANIUM
(Germani = Ge)

Hình cầu trung tâm. Trong trường hợp này, những cái phễu tỏa ra từ một hình cầu trung tâm được tạo thành bởi hai hình khối cầu 4 mặt đan xen vào nhau, tức 2Ad24. Những hình khối 4 mặt này vây quanh một hình cầu nhỏ xíu có chứa 4 Anu. Hình 131.

Những cái phễu. Có 8 cái phễu giống nhau, mỗi phễu bao gồm 4 đoạn. Những đoạn này đều giống nhau và có chứa 3 hình giống như trứng Ge11 và 1 nhóm Ad6. Như vậy mỗi đoạn này đều chứa 39 Anu. Nhóm Ge39 này rất thường có mặt.

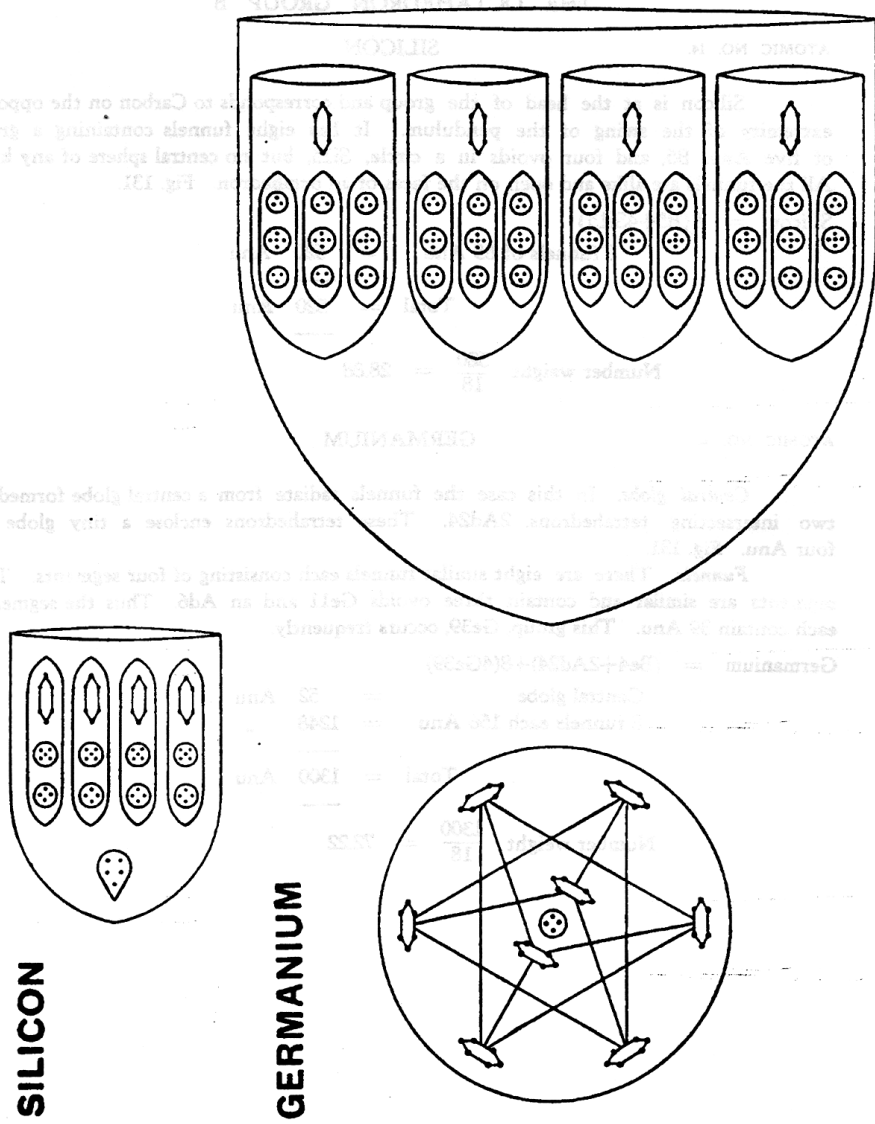
$$\text{Germanium} = (\text{Be}4 + 2\text{Ad}24) + 8(4\text{Ge}39)$$

$$\text{Hình cầu trung tâm} = 52 \text{ Anu}$$

$$8 \text{ cái phễu, mỗi phễu } 156 \text{ Anu} = 1248 \text{ Anu}$$

$$\text{Tổng cộng} = 1300 \text{ Anu}$$

$$\text{Trọng lượng tính bằng số } \frac{1300}{18} = 72,22$$



Hình 131
SILIC VÀ GERMANIUM

SỐ NGUYÊN TỬ 53

THIỆC
(Tin = Sn)

Hình cầu trung tâm. Hình cầu trung tâm gồm có 5 hình khối 4 mặt lồng vào nhau, tức Ne120. Thiếc không có 8 Anu ở tâm điểm mà ta thấy có nơi Titan. Hình 132.

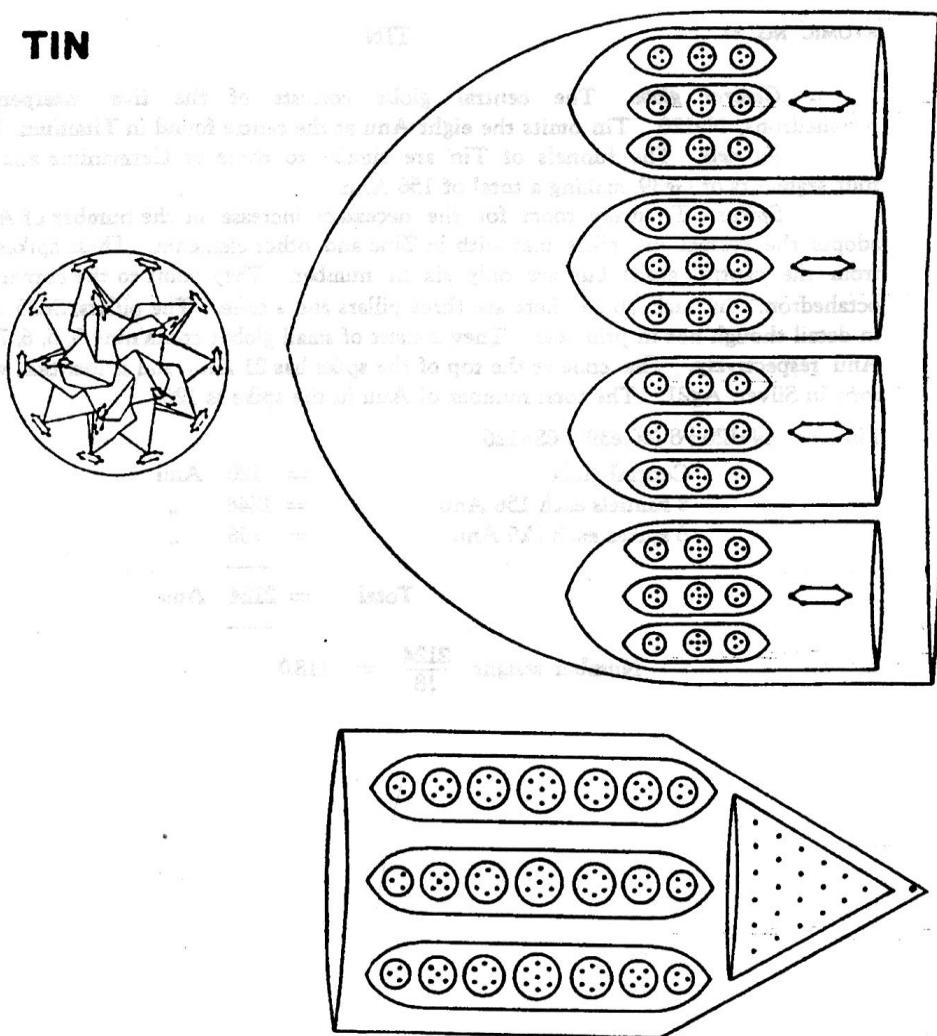
Những cái phễu. Những cái phễu của Thiếc giống như những cái phễu của Germanium và có chứa 4 đoạn Ge39, vị chi là có 156 Anu.

Những hình mũi nhọn. Để nhường chỗ cho sự gia tăng cần thiết của số lượng Anu, Thiếc phải chọn theo hệ thống các mũi nhọn mà ta đã gặp ở Kẽm và những nguyên tố khác. Những hình mũi nhọn này tỏa ra từ hình cầu trung tâm, nhưng chỉ có 6 hình mũi nhọn thôi. Chúng hướng về các góc của hình khối 8 mặt. Ở mỗi hình mũi nhọn ta có 3 cột trụ và 1 hình nón. Những cột trụ, Sn35 là mới về chi tiết mặc dù không mới về nguyên tắc. Chúng gồm có những hình cầu nhỏ lần lượt chứa ba, năm, sáu, bảy, sáu, năm, ba Anu. Hình nón ở đỉnh của mũi nhọn có 21 Anu và đồng nhất với hình nón ở Bạc, tức Ag21. Tổng số Anu của một mũi nhọn là 126.

$$\text{Thiếc} = \text{Ne}120 + 8(4\text{Ge}39) + 6\text{Sn}126$$

Hình cầu trung tâm	= 120 Anu
8 cái phễu, mỗi phễu 156 Anu	= 1248 Anu
6 hình mũi nhọn, mỗi cái 126 Anu	= 756 Anu
Tổng cộng	= 2124 Anu
Trọng lượng tính bằng số $\frac{2124}{18}$	= 118,0

TIN



Hình 132
THIẾC

SỐ NGUYÊN TỬ 65

TERBIUM

(Tebi = Tb)

Nguyên tố này giống như Thiếc và Chì. Ta thấy nó có trong hợp kim hàn.

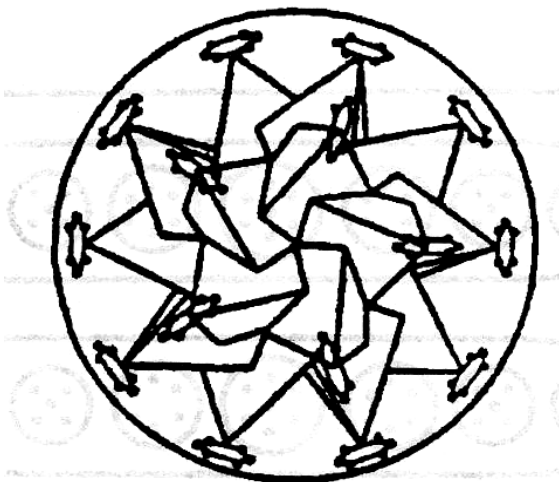
Hình cầu trung tâm. Hình cầu này giống như hình cầu của Thiếc gồm có Ne120. Hình 133.

Những cái phễu. Có 8 cái phễu giống nhau, mỗi cái có chứa bốn nhóm Ge39, hai nhóm Mo46 và một nhóm I.7, vị chỉ có 255 Anu. Hình 134.

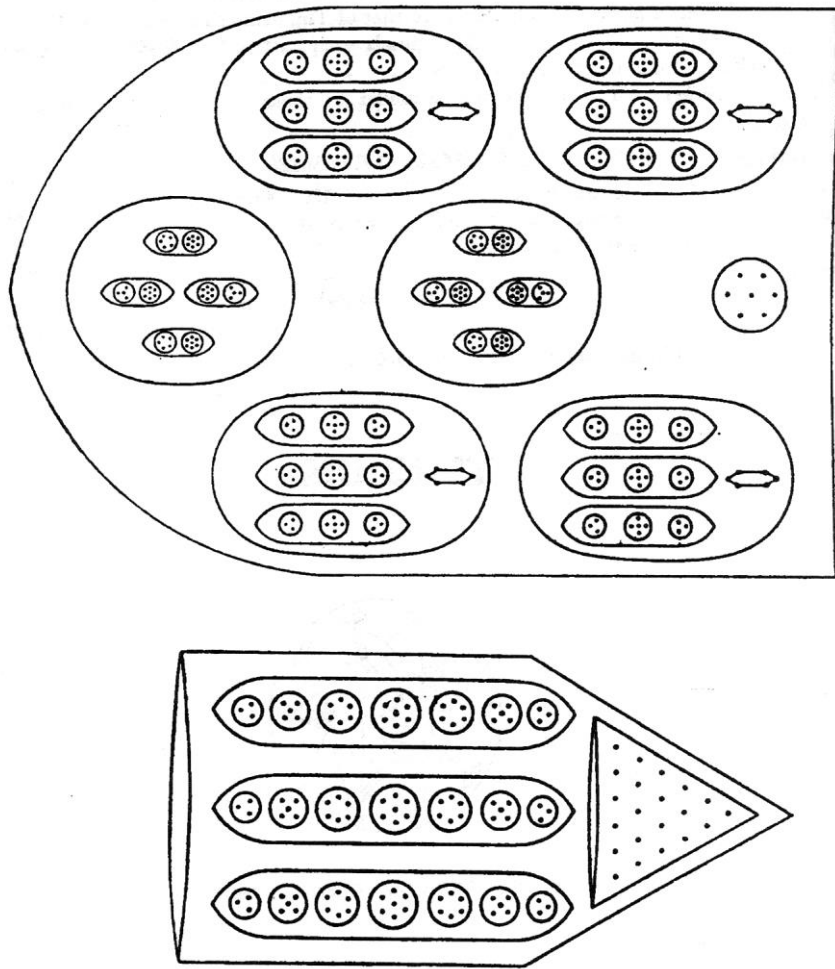
Những hình mũi nhọn. Có 6 hình mũi nhọn giống như hình mũi nhọn của Thiếc, mỗi cái bao gồm Sn126. Hình 134.

$$\text{Terbium} = \text{Ne}120 + 8(4\text{Ge}39 + 2\text{Mo}46 + \text{I.7}) + 6\text{Sn}126.$$

Hình cầu trung tâm	= 120 Anu
8 cái phễu, mỗi phễu 255 Anu	= 2040 Anu
6 hình mũi nhọn, mỗi cái 126 Anu	= 756 Anu
Tổng cộng	= 2916 Anu
Trọng lượng tính bằng số $\frac{2916}{18}$	= 162,00



Hình 133
TÂM ĐIỂM TERBIUM, Ne120



Hình 134
PHỄU VÀ MŨI NHỌN TERBIUM

SỐ NGUYÊN TỬ 82

CHÌ
(Lead = Pb)

Hình cầu trung tâm. Hình cầu trung tâm của Chì giống như hình cầu của Thallium và Bismuth. Nó được tạo thành từ nhóm Ce27 ở tâm điểm, xung quanh là 20 đoạn, mỗi đoạn là Ba35, tổng cộng tạo thành Tl687. Hình 135.

Những cái phễu. Chì không có những mũi nhọn nhưng có 8 cái phễu thuộc hai loại hình. Một số thành phần cấu tạo nên những mũi nhọn đã được dùng để tạo thành những cái phễu. Hình 136.

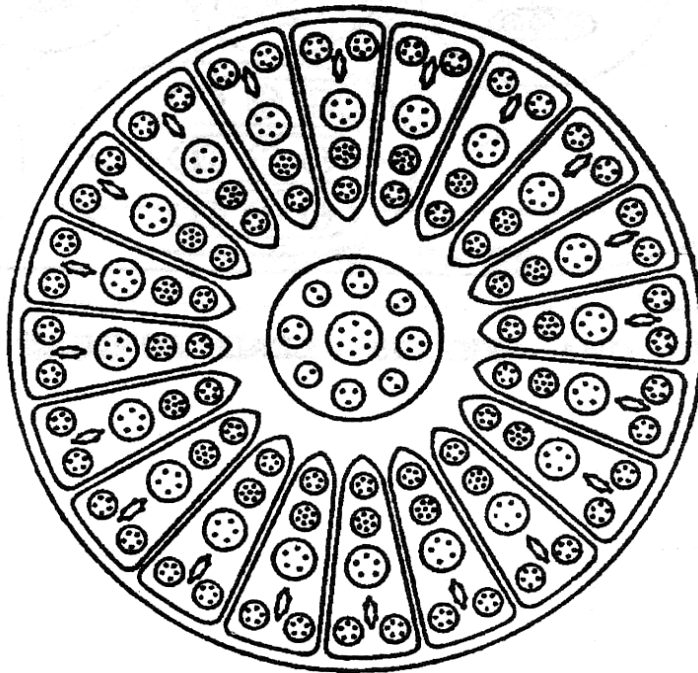
Loại hình A có chứa Ca160, một nhóm Mo46, bốn cột trụ từ mũi nhọn của Thiếc, tức Sn35 và cuối cùng ở miệng phễu có một hình khối cầu là Pb31. Tổng cộng ta có 377 Anu.

Loại hình B có chứa Ca160 và Mo46. Nó có thêm 4 nhóm Ge39 và một hình giống như trứng Pb21 ở miệng phễu. Tổng cộng ta có 383 Anu.

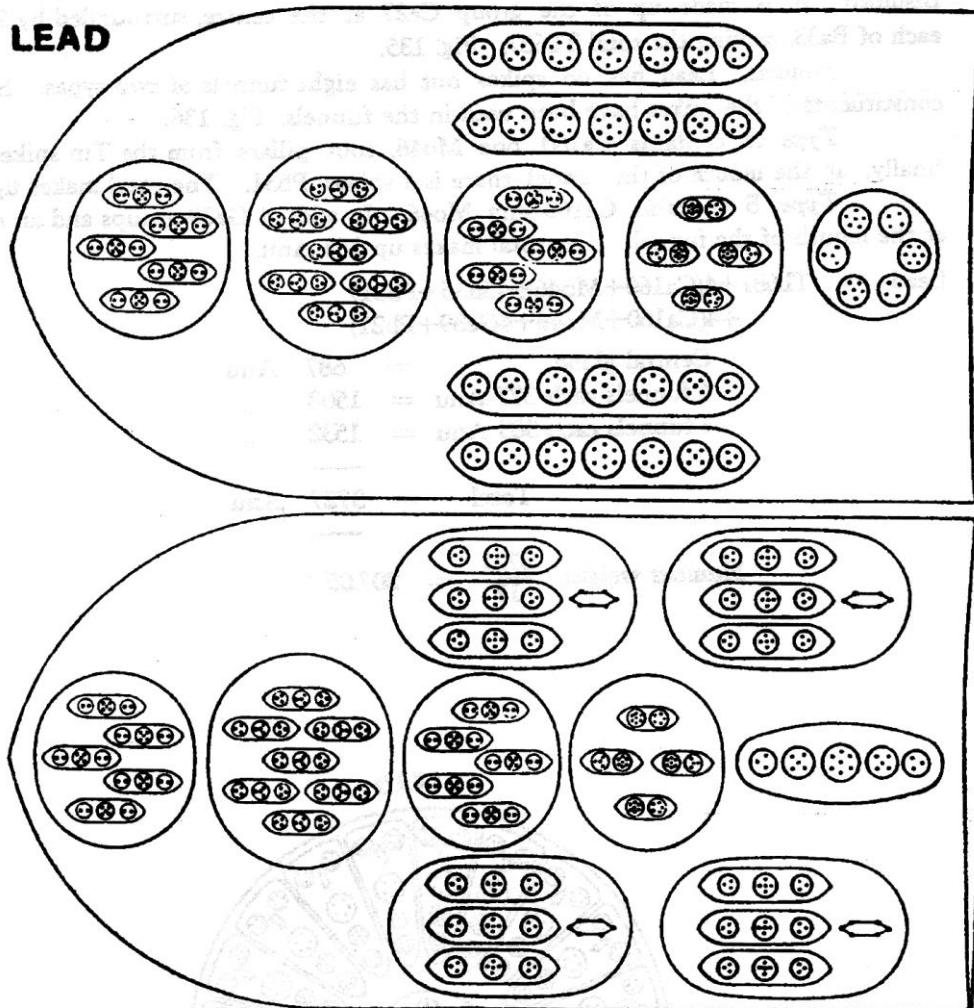
$$\begin{aligned} \text{Chì} &= \text{Tl687} + 4(\text{Ca160} + \text{Mo46} + 4\text{Sn35} + \text{Pb31}) \\ &+ 4(\text{Ca160} + \text{Mo46} + 4\text{Ge39} + \text{Pb21}) \end{aligned}$$

Hình cầu trung tâm	= 687 Anu
4 cái phễu, mỗi phễu 377 Anu	= 1508 Anu
4 cái phễu, mỗi phễu 383 Anu	= 1532 Anu
Tổng cộng	= 3727 Anu

$$\text{Trọng lượng tính bằng số } \frac{3727}{18} = 207,05$$



Hình 135
TÂM ĐIỂM CHÌ, Tl687



Hình 136
NHỮNG CÁI PHẪU CHÌ

SỰ PHÂN RÃ HÌNH KHỐI 8 MẶT NHÓM B

SỰ PHÂN RÃ SILIC

Ở mức dĩ thái 4, trước hết 4 hình giống như trứng Si15 và B5 được phóng thích ra khỏi những cái phễu. Thế rồi 4 Ad6 thoát ra khỏi những hình giống như trứng, bỏ lại các bộ năm và bộ bốn tụ tập lại với nhau trong một hình khối cầu theo như ta trình bày ở Hình 137.

Ở mức dĩ thái 3, bộ năm và bộ bốn kết hợp lại với nhau để tạo thành một nhóm gồm 9 Anu. Ad6 cho ta bộ sáu thông dụng còn B5 cho ta 1 bộ năm.

Ở mức dĩ thái 2, nhóm 9 Anu chia thành 1 bộ sáu và 1 bộ ba; bộ 6 Ad6 cho ta 2 bộ ba, còn bộ năm cho ta 1 bộ ba và 1 bộ hai.

SỰ PHÂN RÃ GERMANIUM

Những cái phễu. Trước hết 4 hình trứng lớn Ge39 trong những cái phễu được phóng thích ở mức dĩ thái 4. Rồi tới hình xì gà Ad6 mở đường tẩu thoát và đi theo con đường quen thuộc của mình. Trong những hình giống như trứng chỉ còn lại ba nhóm Ge11.

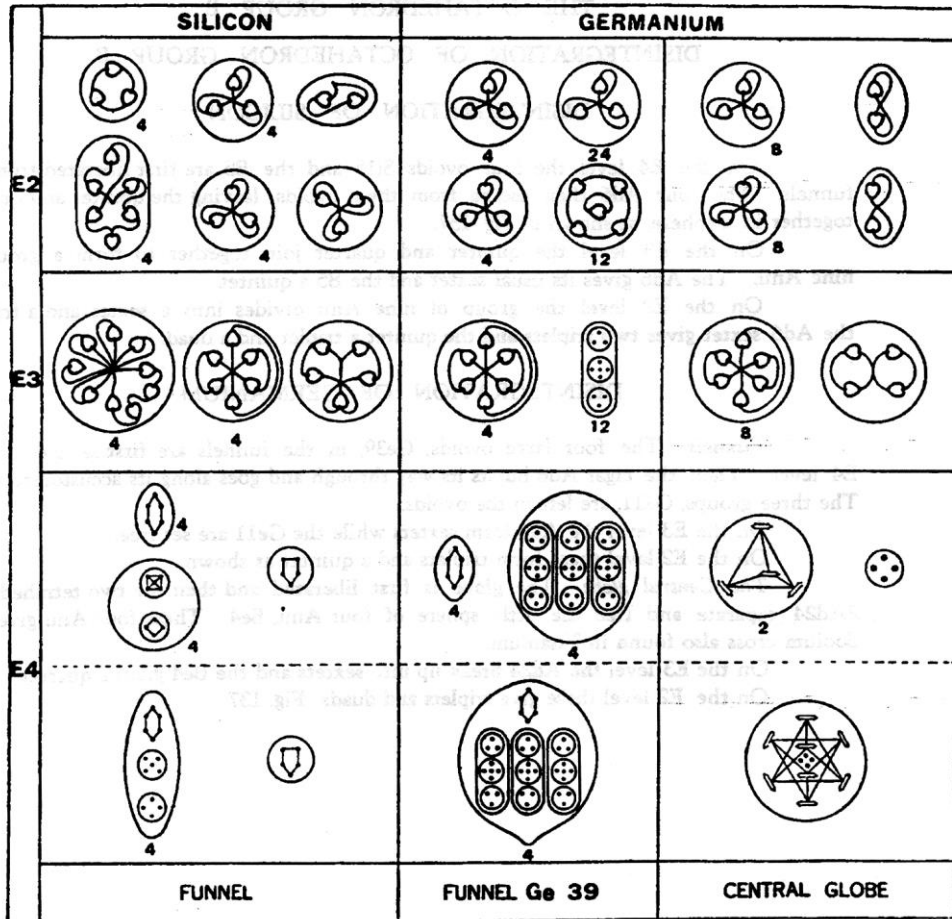
Ở mức dĩ thái 3, Ad6 tạo thành các bộ sáu, còn Ge11 được phóng thích.

Ở mức dĩ thái 2, những thứ nêu trên tạo thành các bộ ba và 1 bộ năm theo như ta trình bày.

Hình cầu trung tâm. Trước hết là hình cầu được phóng thích rồi tới 2 hình khối 4 mặt, 2 Ad24 tách ra để phóng thích hình khối cầu nhỏ gồm 4 Anu, tức Be4. Bốn Anu cho ta hình chữ thập của Natri mà ta cũng thấy nơi Titan.

Ở mức dĩ thái 3, Ad24 phân ly thành ra các bộ sáu, còn Be4 cho ta một bộ bốn.

Ở mức dĩ thái 2, những thứ nêu trên cho ta các bộ ba và bộ hai. Hình 137.



Hình 137
SỰ PHÂN RÃ SILIC VÀ GERMANIUM

SỰ PHÂN RÃ THIẾC


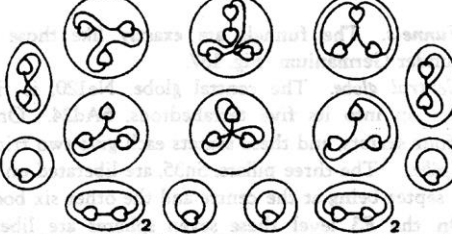



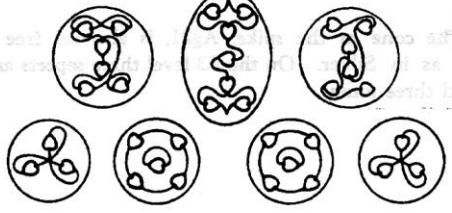

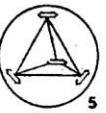
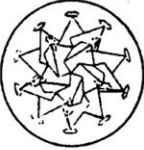
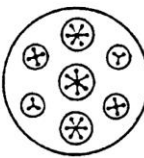
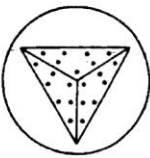
Những cái phễu. Những cái phễu giống hệt như những cái phễu của Germanium và phân rã giống như ta đã trình bày bên dưới Germanium. Hình 137.

Hình cầu trung tâm. Trước hết hình cầu trung tâm Ne_{120} được phóng thích ở mức dĩ thái 4. Thế rồi nó bèn phân ly thành ra 5 hình khối 4 mặt, tức Ad_{34} . Ở mức dĩ thái 3, mỗi hình khối 4 mặt này cho ta 4 bộ sáu, và mỗi bộ sáu này cho ta 2 bộ ba ở mức dĩ thái 2. Hình 138.

Những hình mũi nhọn. Ba cột trụ, Sn_{35} được phóng thích ở mức dĩ thái 4 và trở thành những hình khối cầu; ở tâm điểm là 1 bộ bảy còn 6 vật thể khác chạy vòng quanh nó trên các mặt phẳng khác nhau. Ở mức dĩ thái 3, bảy hình cầu này được phóng thích để tạo thành những nhóm mà ta trình bày trong Hình 138. Ở mức dĩ thái 2, chúng phân rã thêm nữa cho ta 1 bộ bốn, các bộ ba, bộ hai và một đơn vị.

Hình nón trong hình mũi nhọn, tức Ag_{21} cũng được phóng thích ở mức dĩ thái 4. Đây thực sự là một hình kim tự tháp giống như ở Bạc; ở mức dĩ thái 3, có 3 bộ bảy được tạo thành và ở mức dĩ thái 2, ta có 6 bộ ba và ba đơn vị.

Hình 139 cho ta thấy Hình khối 8 mặt Nhóm B dưới dạng cô đọng, từ đó ta có thể nghiên cứu những mối quan hệ trong nhóm này.

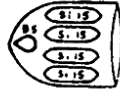
			TIN		
E2	 20 20	 2 6 3 2	 6  3		
E3	 20	 2 3	 3		
E4	 5 				
	CENTRAL GLOBE	IN SPIKE	CONE		

Hình 138
SỰ PHÂN RÃ THIẾT

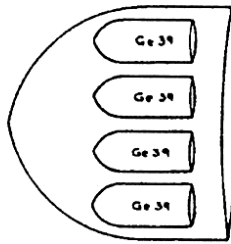


OCTAHEDRON GROUP B

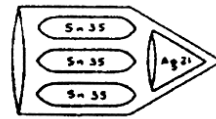
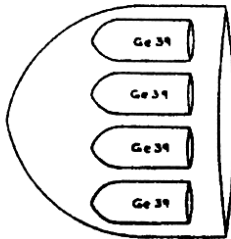
SILICON



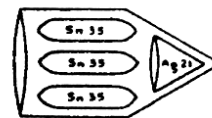
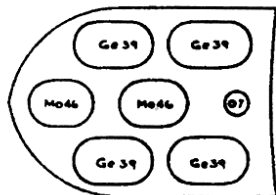
GERMANIUM



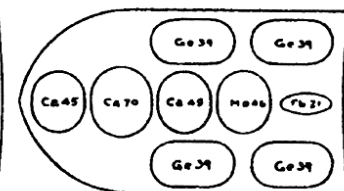
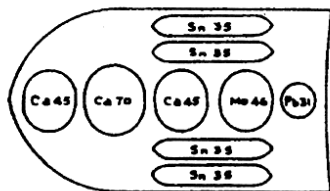
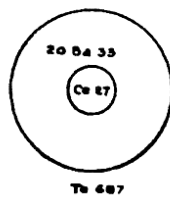
TIN



TERBIUM



LEAD



Hình 139
HÌNH KHỐI 8 MẶT NHÓM B